TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 37/2018/HNGĐ-ST
Ngày 30 - 8 - 2018

V/v: Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn giữa anh C và chị T

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hùng.

Ông Lê Văn Viện.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Hồng - Thư ký tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa*:* Bà Phạm Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2018/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2018 về việc "Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2017/QĐXX- HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn C - sinh năm 1985. (Có mặt)

Địa chỉ: xóm 9, thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định

- Bị đơn: Chị Tạ Thị T - sinh năm 1989. (Có mặt)

ĐKHKTT: xóm 9, thôn N, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định

Nơi ở hiện nay: Xóm T, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An

- Người làm chứng: Anh Đỗ Trung T - sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 89, L, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02 tháng 7 năm 2018 và quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn anh Nguyễn Văn C trình bày:

Tại Bản án số 22/2015/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 5 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định đã xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh và chị Tạ Thị T; về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giao chị T

trực tiếp nuôi hai con chung là cháu Nguyễn Cẩm L, sinh ngày 25 tháng 9 năm 2012 và cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 27 tháng 10 năm 2013, anh không phải đóng góp phí tổn nuôi dưỡng con chung cho chị T. Nhưng thực tế sau khi ly hôn chị T không có công ăn việc làm ổn định, anh cảm thấy chị T không có khả năng nuôi 02 con, nên anh không giao cháu T cho chị T nuôi dưỡng. Trong thời gian anh vắng nhà, anh nhờ anh Đỗ Trung T là anh em kết nghĩa nuôi hộ có chính quyền địa phương chứng kiến, giữa anh và anh T không có sự thỏa thuận mua bán gì. Từ khi ly hôn đến nay, chị T không có quan tâm trách nhiệm gì với cháu T. Do vậy, anh đề nghị tòa án xem xét giải quyết cho anh được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thanh T, có như vậy mới đảm bảo cho cháu được chăm sóc toàn diện về vật chất cũng như tinh thần.

Tại bản tự khai đề ngày 30 tháng 7 năm 2018 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, bị đơn chị Tạ Thị T trình bày:

Bản án 22/2015/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 5 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định đã xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị và anh Nguyễn Văn C và giao 02 con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, anh C không phải đóng góp phí tổn nuôi dưỡng con chung cho chị như anh C trình bầy là đúng. Nhưng sau ly hôn anh C chỉ giao cháu lớn là Nguyễn Cẩm L cho chị nuôi dưỡng, còn cháu Nguyễn Thanh T anh C không giao mà đem bán cho anh Đỗ Trung T, trú tại: Đội 6 trại B, xã T, huyện N, tỉnh N. Kể từ khi bản án có hiệu lực đến nay chị đã nhiều lần về nhà anh C đòi con nhưng anh C không có mặt ở địa phương, nên chị đã làm rất nhiều đơn gửi Cơ quan thi hành án huyện Nam Trực và các Cơ quan có thẩm quyền khác đề nghị yêu cầu anh C thi hành bản án giao cháu Nguyễn Thanh T cho chị nuôi dưỡng nhưng vẫn chưa được giải quyết. Ngày 26/6/2018 chị và anh C được Công an huyện Nam Trực báo lên để làm việc, anh C có bản cam kết sau 15 ngày kể từ ngày 26/6/2018 đến ngày 12/7/2018 anh C tự giác giao cháu T cho chị nuôi dưỡng theo quyết định của bản án, nhưng anh C không thực hiện mà lại làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với cháu Nguyễn Thanh T, với lý do chị không có công ăn việc làm ở định, không có khả năng nuôi con là không đúng, vì hiện nay chị đang làm cho doanh nghiệp tư nhân H trên thành phố N hàng tháng thu nhập từ 4,5 đến 05 triệu đồng. Nên chị không nhất trí với yêu cầu khởi kiện của anh C.

Tại bản tự khai và biên bản đối chất ngày 14/8/2018 anh Đỗ Trung T trình bày: Anh và anh C là người cùng quê và là anh em kết nghĩa, anh thấy hoàn cảnh của anh C khó khăn do chị T bỏ đi để lại 02 con nhỏ cho anh C chăm sóc, nên ngày 28 tết năm 2014 anh đã nhận nuôi cháu Nguyễn Thanh T giúp anh C trong lúc khó khăn chứ không có sự thỏa thuận mua bán hay nhận con nuôi. Khi anh nhận nuôi cháu T có mặt anh C, người nhà anh C và sự chứng kiến của Ủy ban nhân dân xã T, chị T không có mặt. Có lần chị T tìm đến nhà gặp anh đòi con, anh đã cho chị T số điện thoại nhưng chị T không quan tâm hay gọi điện hỏi thăm gì đến con mà toàn chửi mắng anh. Khoảng tháng 8 năm 2016 vợ chồng anh có đưa cháu T về xã T giao lại cho người nhà anh C (hôm đó C không có nhà) để giao cho chị T, nhưng không

hiểu sao mấy hôm sau người nhà gia đình anh C lại đưa cháu T lên nhờ anh nuôi hộ. Hiện nay cháu T vẫn đang được vợ chồng anh nuôi dưỡng. Nay có tranh chấp anh tự nguyện giao cháu Nguyễn Thanh T lại cho anh C để anh C tự giải quyết, anh không yêu cầu anh C phải có nghĩa vụ gì với anh.

Tại phiên tòa: Anh C giữ nguyên cầu khởi kiện, quan điểm trình bày và đề nghị tại Tòa án; chị T giữ nguyên lời trình bầy tại Tòa án, chị không nhất trí với đơn khởi kiện của anh C và đề nghị anh C tiếp tục thi hành bản án số 22/2015/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 5 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực đã có hiệu lực pháp luật giao cháu Nguyễn Thanh T cho chị trực tiếp nuôi dưỡng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

+ *Về thủ tục tố tụng*: Việc thu thập các tài liệu có trong hồ sơ vụ án của Thẩm phán và hoạt động tố tụng tại phiên tòa của Hội đồng xét xử và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ *Về nội dung*: Áp dụng Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn C về việc "Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" đối với cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 27 tháng 10 năm 2013.

+ *Về án phí:* Anh C phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng, Tòa án nhân dân huyện Nam Trực nhận định:

[1]. Về yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của anh Nguyễn Văn C thấy: Tại bản án số 22/2015/HNGĐ-ST của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực Quyết định: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn C và chị Tạ Thị T; về con chung: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc chị Tạ Thị T được trực tiếp nuôi hai con chung là cháu Nguyễn Cẩm L, sinh ngày 25 tháng 9 năm 2012 và cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 27 tháng 10 năm 2013, anh không phải đóng góp phí tổn nuôi dưỡng con chung cho chị T.

Kể từ khi bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm trên có hiệu lực pháp luật cho đến nay anh C không thi hành bản án về việc giao cháu Nguyễn Thanh T cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh cho rằng chị T không có công ăn việc làm ổn định, không có khả năng nuôi 02 con chung. Nhưng quá trình tố tụng tại Tòa án cũng như tại phiên tòa anh C không cung cấp được tài liệu chứng cứ, chứng minh cho yêu cầu của mình. Mặt khác anh C cũng thừa nhận anh có hoàn cảnh khó khăn không trực tiếp nuôi dưỡng con (T) mà phải nhờ người khác nuôi hộ là anh Đỗ Trung T, anh T không phải là người thân thích của cháu T. Quá trình tố tụng tại Tòa án anh T cũng xác nhận do anh C có hoàn cảnh khó khăn nên anh nhận cháu Nguyễn Thanh T về nuôi giúp anh C từ tết năm 2014 cho đến nay. Hơn nữa anh C cũng không cung cấp được

tài liệu chứng minh về điều kiện thực tế hiện nay anh có đủ khả năng đón cháu T về trực tiếp nuôi dưỡng. Do vậy, "yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" đối với cháu Nguyễn Thanh T của anh C không có cơ sở chấp nhận. Anh Nguyễn Văn C và chị Tạ Thị T tiếp tục thi hành bản án đã có hiệu lực số 22/2015/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 5 năm 2015 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định theo quy định của pháp luật.

[3]. V*ề án phí*: Anh Nguyễn Văn C phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử không chấp nhận "Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" đối với cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 27 tháng 10 năm 2013 của anh Nguyễn Văn C.

2.Về án phí: Anh Nguyễn Văn C phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh C đã nộp theo Biên lai số 0002045 ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định (anh C đã nộp đủ án phí).

3. Anh Nguyễn Văn C và chị Tạ Thị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì đương sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS Huyện Nam Trực;
- UBND xã T;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ánh